**PHẪU THUẬT DẪN LƯU MẬT, ĐẶT STENT ĐƯỜNG MẬT**

**TRONG UNG THƯ ĐƯỜNG MẬT VÙNG RỐN GAN: CHỈ ĐỊNH VÀ KẾT QUẢ**

**Đỗ Mạnh Hùng\*, Hoàng Ngọc Hà\*\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

Phẫu thuật dẫn lưu mật, đặt stent đường mật là biện pháp điều trị tạm thời đối với bệnh lý ung thư đường mật vùng rốn gan do khối u không thể phẫu thuật cắt bỏ hoặc cũng không thể tiến hành nối mật ruột. Nghiên cứu 12 trường hợp phẫu thuật dẫn lưu mật, đặt stent đường mật tại Bệnh viện Việt Đức từ tháng 1/2012 đến tháng 12/2014 cho thấy tỷ lệ thành công 100%, không có trường hợp nào tử vong, 1 trường hợp chảy máu, 1 trường hợp rò mật, thời gian nằm viện sau mổ trung bình 9,2 ngày, thời gian sống trung bình 7,5 tháng. Phẫu thuật dẫn lưu mật, đặt stent đường mật trong điều trị ung thư đường mật vùng rốn gan không còn chỉ định cắt u và nối mật ruột là phương pháp ưu việt, hiệu quả và an toàn.

***Từ khóa:*** Phẫu thuật dẫn lưu mật, đặt stent đường mật, ung thư đường mật vùng rốn gan

**SUMMARY**

**SURGICAL INTERVENTION FOR BILE DRAINAGE, BILIARY STENT PLACEMENT IN HILAR CHOLANGIOCARCINOMAS: INDICATIONS AND RESULTS**

 Surgical intervention for bile drainage and biliary stent placement is a temporary therapeutic method to manage hilar cholangiocarcinomas that are unresectable or when cholangio-enteric anastomosis cannot be performed. The study was performed in 12 patients receiving intervention for bile drainage and biliary stent placement at Viet Duc hospital from Jan 2012 to Dec 2014. The suscess rate was 100%. One case had bleeding, one case had biliary leakage, average hospitalization time was 9.2 days, average survival time was 7.5 months. Intervention for bile drainage and biliary stent placement in treatment of hilar cholangiocarcinomas was unresectable. When cholangio-enteric anastomosis is not indicated which remains a safe and effective method of preference.

***Keywords:*** surgical intervention for bile drainage, biliary stent placement, hilar cholangiocarcinomas

1. [↑](#footnote-ref-1)